



# 越南台灣商會聯合總會 投資經營委員會



## 稅務指南 AC-241204 Cẩm nang Thuế 2024-12-27

標題 2024 年增值稅法新要點  
Tiêu đề ĐIỂM MỚI LUẬT THUẾ GTGT 2024

編撰 經理 阮維成 會計師  
Người soạn Giám đốc Kế toán Nguyễn Duy Thành

涉及範圍 免徵增值稅對象調整、進口貨物計稅價、新促銷計稅規定、部分稅率調整、0%稅率增加對象、增值稅抵扣條件、可扣除進項憑據、退稅新情況  
Phạm vi liên quan Điều chỉnh đối tượng không chịu thuế, giá tính thuế nhập khẩu, quy định khuyến mại mới, điều chỉnh thuế suất, đối tượng áp dụng thuế suất 0%, điều kiện khấu trừ thuế, chứng từ đầu vào khấu trừ, trường hợp hoàn thuế mới

# 2024 年增值稅法新要點

## ĐIỂM MỚI LUẬT THUẾ GTGT 2024

以下是《2024 年增值稅法》與現行法律相比的一些突出新特點。

Sau đây là một số điểm mới nổi bật của Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 so với Luật hiện hành.

### 1. 調整免徵增值稅對象

#### 1. Điều chỉnh đối tượng không chịu thuế GTGT

《2024 年增值稅法》第 5 條對《2008 年增值稅法》第 5 條的免徵增值稅對象進行調整如下：

Tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 điều chỉnh các quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 như sau:

- 取消部分免徵增值稅對象
- Lược bỏ một số đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng
- 取消部分《2008 年增值稅法》規定的免徵增值稅對象，包括：
- Lược bỏ một số đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định Luật Thuế giá trị gia tăng 2008, bao gồm:
  - + 化肥；專用農業生產設備及機械；遠洋捕撈船；
  - + Phân bón; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; tàu đánh bắt xa bờ;
  - + 證券存管；證券交易所或證券交易中心的市場組織服務；其他證券交易活動。
  - + Lưu ký chứng khoán; dịch vụ tổ chức thị trường của sở giao dịch chứng khoán hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán; hoạt động kinh doanh chứng khoán khác...
- 出口產品為已加工成其他產品的資源、礦產，且不需繳納增值稅的，需按照政府規定的清單執行。
- Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác đã chế biến thành sản phẩm khác không chịu thuế GTGT phải áp dụng theo Danh mục do Chính phủ quy định.

根據《2008 年增值稅法》，出口產品為資源、礦產加工而成的貨物，且資源、礦產總價值加上能源成本佔產品成本自 51% 以上，則屬於免徵增值稅對象。

# 2024 年增值稅法新要點

## ĐIỂM MỚI LUẬT THUẾ GTGT 2024

Theo Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 quy định: Sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

- 補充按政府規定用於支持和資助預防自然災害、流行病和戰爭的進口商品為免徵增值稅對象。
- Bổ sung hàng hóa nhập khẩu ủng hộ, tài trợ cho phòng chống thiên tai, thảm họa dịch bệnh, chiến tranh theo quy định của Chính phủ là đối tượng không chịu thuế GTGT.

### 2. 修改進口貨物計稅價格規定

#### 2. Sửa đổi quy định giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu

自 2025 年 7 月 1 日起，進口貨物計稅價將根據《2024 年增值稅法》第 7 條的規定執行，具體為：進口貨物計稅價被改成依進出口稅法規定的進口計稅價值加上法律規定的額外進口稅的稅款（如有），加上特種消費稅（如有），再加上環保稅（如有）。

Giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu từ ngày 01/07/2025 sẽ thực hiện theo Điều 7 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024, cụ thể: giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu được sửa đổi là trị giá tính thuế nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu cộng với thuế nhập khẩu cộng với các khoản thuế là thuế nhập khẩu bổ sung theo quy định của pháp luật (nếu có), cộng với thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) và cộng với thuế bảo vệ môi trường (nếu có).

目前，進口貨物的計稅價為口岸進口價格加上進口稅（如有），加上特種消費稅（如有），再加上環保稅（如有）。口岸進口價格依進口貨物計稅價的規定確定（《2008 年增值稅法》第 7 條）。

Hiện hành, giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu là giá nhập tại cửa khẩu cộng với thuế nhập khẩu (nếu có), cộng với thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) và cộng với thuế bảo vệ môi trường (nếu có). Giá nhập tại cửa khẩu được xác định theo quy định về giá tính thuế hàng nhập khẩu. (Điều 7 Luật Thuế giá trị gia tăng 2008)

### 3. 補充用於促銷的貨物和服務的計稅價

#### 3. Bổ sung giá tính thuế đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại

《2024 年增值稅法》第 7 條補充規定：對於依貿易法的規定用於促銷的貨物及服務，其計稅價為 0。

## 2024 年增值稅法新要點

# ĐIỂM MỚI LUẬT THUẾ GTGT 2024

Điều 7 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 bổ sung quy định: Giá tính thuế đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại, giá tính thuế được xác định bằng 0.

### 4. 調整部分貨物及服務的增值稅稅率

#### 4. Điều chỉnh thuế suất thuế giá trị gia tăng của một số hàng hóa, dịch vụ

- 免稅產品轉換為適用 5%稅率：
- Các sản phẩm không chịu thuế chuyển sang chịu thuế 5%:
  - + 肥料；
  - + Phân bón;
  - + 沿海地區開採水產品的船隻。
  - + Tàu khai thác thủy sản tại vùng biển.
  - + 從適用 5%稅率改成適用 10%稅率的產品：
  - + Các sản phẩm áp dụng thuế suất 5% chuyển sang 10%
    - + 未加工的林產品；
    - + Lâm sản chưa qua chế biến;
    - + 糖；製糖過程中的副產品，包括糖蜜、甘蔗渣和污泥；
    - + Đường; phụ phẩm trong sản xuất đường, bao gồm gỉ đường, bã mía, bã bùn;
    - + 用於教學、研究和科學實驗的專用設備和工具；
    - + Các loại thiết bị, dụng cụ chuyên dùng cho giảng dạy, nghiên cứu, thí nghiệm khoa học
    - + 文化活動、展覽、體育、運動；藝術表演；電影製作；電影進口、發行與放映。
    - + Hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao; biểu diễn nghệ thuật; sản xuất phim; nhập khẩu, phát hành và chiếu phim.

### 5. 增加若干適用 0%稅率的對象

## 2024 年增值稅法新要點

# ĐIỂM MỚI LUẬT THUẾ GTGT 2024

### 5. Bổ sung thêm một số đối tượng áp dụng thuế suất 0%

具體來說，《2024 年增值稅法》增加多項增值稅稅率為 0% 的貨物和服務，包括：

Cụ thể Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 đã bổ sung thêm một số hàng hóa, dịch vụ sẽ áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng là 0%, gồm:

- 國際運輸；
- Vận tải quốc tế;
- 國外及非關稅區的建築及安裝工程；
- Công trình xây dựng, lắp đặt ở nước ngoài, trong khu phi thuế quan;
- 在隔離區出售給已辦理出境手續的個人（外國人或越南人）的貨物；免稅店出售的貨物；
- Hàng hóa đã bán tại khu vực cách ly cho cá nhân (người nước ngoài hoặc người Việt Nam) đã làm thủ tục xuất cảnh; hàng hóa đã bán tại cửa hàng miễn thuế;
- 出口服務包括：在越南境外使用的車輛的租賃服務；直接或透過代理提供給國際運輸的航空和海運業的服務。
- Dịch vụ xuất khẩu gồm: Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải được sử dụng ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam; Dịch vụ của ngành hàng không, hàng hải cung ứng trực tiếp cho vận tải quốc tế hoặc thông qua đại lý.

(《2024 年增值稅法》第 9 條第 1 款)

(Khoản 1 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024)

### 6. 調整增值稅抵扣條件

#### 6. Thay đổi điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng

(1) 購買 2000 萬越盾以下的貨物及服務必須具有非現金支付憑據

(1) Mua vào hàng hóa, dịch vụ dưới 20 triệu đồng phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt

目前，根據《2008 年增值稅法》第 12 條第 2 款的規定，對於每次購買價值低於 2000 萬越盾的貨物和服務，無需非現金支付憑據來扣除增值稅。

## 2024 年增值稅法新要點

# ĐIỂM MỚI LUẬT THUẾ GTGT 2024

Hiện hành, hàng hoá, dịch vụ mua từng lần có giá trị dưới 20 triệu đồng thì không cần có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt để khấu trừ thuế GTGT theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật Thuế giá trị gia tăng 2008.

然而根據《2024 年增值稅法》第 13 條第 2 款的規定，購買的貨物和服務必須具有非現金支付憑據，政府規定的一些特殊情況除外。

Tuy nhiên theo khoản 2 Điều 13 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024, các hàng hóa, dịch vụ mua vào đều phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ.

(2) 增加部分可扣除進項增值稅的憑據

(2) Bổ sung một số chứng từ được khấu trừ thuế GTGT đầu vào

根據《2024 年增值稅法》第 13 條第 2 款的規定，對於出口貨物和服務，裝箱單、提單、貨物保險單據（如有）；除政府規定的特殊情況外，可扣除進項增值稅。

Theo khoản 2 Điều 13 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024, đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu thì phiếu đóng gói, vận đơn, chứng từ bảo hiểm hàng hóa (nếu có); trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ thì được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

（目前《2008 年增值稅法》對此問題並沒有規定）

(Hiện hành Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 chưa có quy định về vấn đề này)

## 7. 增加增值稅退稅情況

### 7. Bổ sung thêm trường hợp hoàn thuế giá trị gia tăng

具體來說，從 2025 年 7 月 1 日起，《2024 年增值稅法》第 15 條增加 01 項增值稅，具體為：若 12 個月或 4 個季度後未完全扣除的進項增值稅金額自 3 億越盾以上，則僅生產貨物、提供服務並適用 5% 增值稅稅率的經營單位得以退還增值稅。

Cụ thể tại Điều 15 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 đã bổ sung thêm 01 trường hợp thuế giá trị gia tăng từ ngày 01/07/2025, cụ thể: Sẽ hoàn thuế giá trị tăng cho cơ sở kinh doanh chỉ sản xuất hàng hóa, cung ứng dịch vụ chịu thuế suất thuế GTGT 5% nếu có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên sau 12 tháng hoặc 04 quý thì được hoàn thuế GTGT.

## 聯絡方式 / Liên lạc chúng tôi



越南台灣商會聯合總會  
投資經營委員會 孔祥平主委

☎ M +84 907 216 188

☎ T +84 28 3975 6888

☎ F +84 28 3860 3999

✉ [business@everwin-group.com](mailto:business@everwin-group.com)

[www.everwin-group.com](http://www.everwin-group.com)